

VNINDEX	HNX	UPCOM	DOW JONES	NIKKEI 225	DAX
1,654.89 +0.18%	266.70 +0.30%	116.50 +1.06%	47,311.00 +0.48%	50,212.27 -2.50%	24,049.74 +0.42%

Biểu đồ VNINDEX



Nhận định thị trường và chiến lược

“Giao dịch trong kênh giá giảm”

Kết thúc phiên giao dịch ngày 05/11, VN-Index tăng +2.91 điểm (+0.18%) lên mức 1654.89 điểm với 121 mã tăng, 190 mã giảm và 56 mã tham chiếu. Tổng giá trị giao dịch trên sàn HOSE đạt 20,193 tỷ đồng, tương ứng giảm -41.03% so với phiên trước.

Thị trường có phiên giao dịch sụt giảm thanh khoản xuống mức thấp nhất kể từ phiên giao dịch ngày 1/7/2025. Về ngành, dòng tiền dần dịch chuyển đến nhóm ngành vốn hóa vừa và nhỏ như Dầu khí (+3.64%), Viễn thông (+2.55%), Hóa chất (+1.21%) với mức tăng tốt của những cổ phiếu lớn của ngành. Trong khi đó, các ngành vốn hóa lớn có mức biến động nhẹ, Ngân hàng (+0.05%), Dịch vụ tài chính (-1.55%) và Bất động sản (+0.95%). Các cổ phiếu đáng chú ý: PVD (+5.90%), DPM (+5.06%), BSR (+3.07%), FPT (-2.32%) và TCB (-2.57%).

Diễn biến các chỉ số chính: VN-Index (+0.18%), HNX-Index (+0.30%), UPCOM-Index (+1.06%), VN30 (-0.59%), VNMIID (-0.94%), VNSML (-1.01%), VNDIAMOND (-1.06%), VNFINLEAD (-0.92%), VNCOND (-0.95%), VNCONS (+0.45%).

Các cổ phiếu tác động tích cực tới VN-Index: VIC (+4.77 điểm), CTG (+1.63 điểm), GAS (+1.36 điểm). Ngược lại, TCB (-1.43 điểm), FPT (-0.92 điểm), HPG (-0.77 điểm) là những mã tác động tiêu cực.

Khối ngoại bán ròng -806.09 tỷ đồng trên HOSE. Các cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất: TCB (-174.27 tỷ), VRE (-126.82 tỷ), GEX (-117.93 tỷ). Ở chiều ngược lại, các cổ phiếu được mua ròng gồm: MSN (+119.57 tỷ), DXG (+104.43 tỷ), FPT (+87.54 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index hồi phục kỹ thuật trong kênh giá đi xuống với biên độ dao động hẹp. Hầu hết các cổ phiếu giao dịch phân hóa trong khi lực mua chủ động yếu cho thấy dòng tiền chưa tham gia trở lại. Chỉ số vẫn tiếp tục trong xu hướng giảm trên biểu đồ ngày, tuần, tháng.

Xu hướng ngắn hạn: Trên biểu đồ ngày, chỉ số ghi nhận tăng nhẹ với khối lượng giao dịch thấp. Đường giá vận động dưới MA10 ngày, xu thế của các cặp đường MA đang diễn ra kìm tích cực đi kèm động lượng suy yếu. Trong một xu hướng giảm, chỉ số có thể xuất hiện các phiên hồi phục nhỏ. Các tín hiệu gây nhiễu và mâu thuẫn khiến chỉ số giao dịch lỏng lẻo, do đó nhà đầu tư chờ đợi điểm cân bằng của thị trường.

Xu hướng trung hạn: Trên biểu đồ khung tuần, râu nến chạm đường MA20 tuần và bật tăng cho thấy thị trường phản ứng tốt với mức hỗ trợ trên biểu đồ. Tuy nhiên thị trường chưa xác nhận nhịp đảo chiều tăng, các tín hiệu kỹ thuật vẫn cho thấy nhịp giảm điểm tiếp diễn với MACD cắt xuống đường tín hiệu, dòng tiền MFI suy yếu và đi ra. Biên độ giảm điểm trên biểu đồ tuần chưa kết thúc.

Kết luận: VN-Index đang xuất hiện những phiên hồi phục kỹ thuật nhỏ trong nhịp giảm điểm thứ 2. Thanh khoản ở những phiên này sẽ khá thấp và các cổ phiếu giao dịch lỏng lẻo, biên độ điều chỉnh trung hạn chưa đủ do đó các hành động mua vào không được ưu tiên. Nhà đầu tư chú ý đến mốc kháng cự động tại 1700 điểm.

Với dự báo xu hướng của giai đoạn tới, chúng tôi đưa ra mức hỗ trợ - kháng cự như sau:

- Kháng cự - hỗ trợ:
- Kháng cự 3: 1813-1820
- Kháng cự 2: 1740-1780
- Kháng cự 1: 1727-1740
- Hỗ trợ 1: 1586-1606
- Hỗ trợ 2: 1486-1530
- Hỗ trợ 3: 1300-1340

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

Thị trường đang ở trong nhịp điều chỉnh thứ 2 trên biểu đồ ngày. Các nhịp hồi phục có thể diễn ra đan xen với nhịp điều chỉnh trong xu hướng giảm. Nhà đầu tư tránh bắt đáy ở giai đoạn này do nhịp hồi phục kém bền vững và nhiều rủi ro. Các tín hiệu của chỉ báo kỹ thuật không ủng hộ xu hướng đi lên.

Hạn chế giao dịch với cổ phiếu khi giá và khối lượng không đồng thuận. Các hành động mua mới cần chờ đợi khi thị trường về trạng thái cân bằng an toàn.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

Bản tin Tiêu điểm ngành (31/10/2025)

TIN TỨC THẾ GIỚI

- Chính phủ Mỹ đóng cửa dài nhất trong lịch sử
- Mỹ chính thức hóa phần quan trọng trong thỏa thuận thương mại với Trung Quốc
- Trung Quốc dỡ bỏ một phần thuế đối với đậu nành và nông sản Mỹ

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

- Du lịch tàu biển khởi sắc trở lại
- Trung tâm Tài chính quốc tế-động lực cho chu kỳ tăng trưởng mới của Việt Nam
- Thủ tướng Phạm Minh Chính nói về thành tựu 'sắp xếp lại gang sơn'

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý

- 06/11/2025: Công bố số liệu kinh tế VN tháng 10 và 10 tháng
- 07/11/2025: Công bố tỷ lệ thất nghiệp tại Mỹ

Chỉ số thị trường Việt Nam	05/11/2025	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNINDEX	1,654.89	0.18%	-1.52%	-0.67%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	20,211.30	-41.02%	-31.98%	-27.46%
HNX	266.70	0.30%	-0.03%	-3.94%
HNX GTGD (Tỷ VND)	1,978.40	-32.21%	-19.62%	-2.02%
Upcom	116.50	1.06%	4.99%	5.44%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	739.19	-31.72%	8.75%	32.65%
P/E VNindex (x)	14.42	0.14%	-1.57%	-4.38%
P/B VNindex (x)	1.99	0.00%	-1.97%	-2.93%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE

Top cổ phiếu VN30	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	GAS 4.13%	VRE -2.99%	BVH 9.22%	VRE -11.68%	VJC 35.76%	SSI -10.51%
2	PLX 2.92%	TCB -2.57%	GVR 5.44%	VHM -6.92%	VIC 30.70%	SSB -10.03%
3	VIC 2.74%	FPT -2.32%	GAS 5.00%	VHC -6.18%	VRE 10.54%	TCB -10.02%
4	CTG 2.70%	TPB -2.03%	CTG 4.69%	STB -5.81%	LPB 7.40%	MBB -9.98%
5	BID 1.98%	MWG -1.96%	BID 4.18%	TCB -5.28%	FPT 2.96%	HPG -8.68%

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	LGC 6.67%	SVC -6.10%	PVD 20.35%	SVC -17.70%	SVC 49.63%	VSC -32.81%
2	PVD 5.90%	VSC -5.88%	KHG 14.37%	VSC -13.25%	CTD 17.05%	VGC -22.48%
3	DPM 5.06%	KHG -5.75%	PC1 9.82%	GEX -11.18%	KHG 15.98%	DXS -21.37%
4	PVT 4.05%	CII -3.97%	HAG 8.83%	ORS -9.49%	BMP 15.54%	AGG -19.06%
5	HVN 3.43%	GEX -3.92%	LGC 6.67%	CII -8.00%	LGC 11.26%	SJS -16.94%

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	DAT 6.97%	TDP -5.51%	LDG 23.45%	VIX -15.47%	DCL 19.38%	VIX -27.38%
2	DQC 6.28%	BBC -4.26%	SMC 14.35%	VPG -12.28%	ICT 16.99%	SMC -26.49%
3	TMT 4.79%	HRC -3.77%	DAT 13.18%	VDP -10.48%	NAF 15.48%	VGP -26.14%
4	ABR 4.67%	CDC -3.67%	ASP 12.13%	TDP -9.17%	TRC 11.49%	PCD -25.59%
5	TCT 4.57%	TDH -3.29%	DCL 11.29%	MHC -8.70%	TIX 11.36%	DAT -24.82%

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA

		24,049.74	0.42%	-0.94%	2.19%
Dow Jones		47,311.00	0.48%	-0.83%	2.97%
TSE 100		9,777.08	0.64%	0.83%	6.11%
Nikkei 225		50,212.27	-2.50%	-0.59%	10.37%
S&P 500		6,796.29	0.37%	-1.37%	2.90%
Tỷ giá					
USD/VND		26,320.00	0.03%	-0.03%	-0.40%
USD/JPY		153.67	-0.35%	0.52%	3.29%
GBP/USD		1.31	-0.76%	-1.50%	-2.96%
EUR/USD		1.15	0.00%	-0.86%	-1.71%
Năng lượng					
Dầu thô Brent	USD/Bbl	64.77	0.62%	-1.85%	-2.70%
Khí tự nhiên	USD/MMBtu	4.31	-0.69%	11.37%	34.69%
Than	USD/T	110.85	1.14%	6.33%	7.00%
Kim loại và vật liệu xây dựng					
Đồng	USD/Lbs	4.89	0.00%	-5.05%	3.60%
Thép cuộn cán nóng	USD/T	847.06	-0.11%	-1.04%	2.92%
Gỗ	USD/1000 board feet	544.00	-0.18%	-5.56%	-7.25%
Bạc	USD/t.oz	47.07	-0.19%	-0.11%	4.11%
Vàng	USD/t.oz	4,004.43	-0.50%	-2.95%	6.86%
Quặng sắt	USD/T	104.52	-1.25%	-0.99%	-0.97%
Thép	CNY/T	3,028.00	-1.59%	-1.91%	-1.59%
Nông nghiệp					
Lúa mì	USD/Bu	550.25	1.24%	4.61%	5.92%
Đường	USD/Lbs	14.42	0.98%	-5.69%	-5.44%
Cao su	USD Cents / Kg	171.00	0.29%	-1.84%	-0.52%
Cà phê	USD/Lbs	393.05	0.27%	-4.17%	7.00%
Lợn hơi	USD/Lbs	79.83	-0.96%	-2.05%	-19.71%

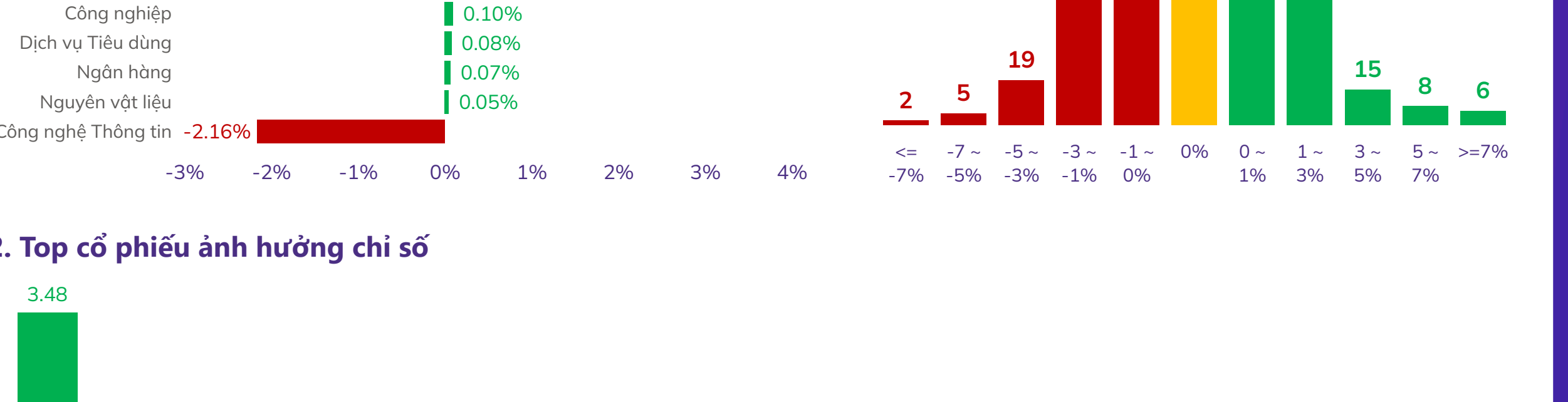
BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 05/11/2025

Độ rộng thị trường

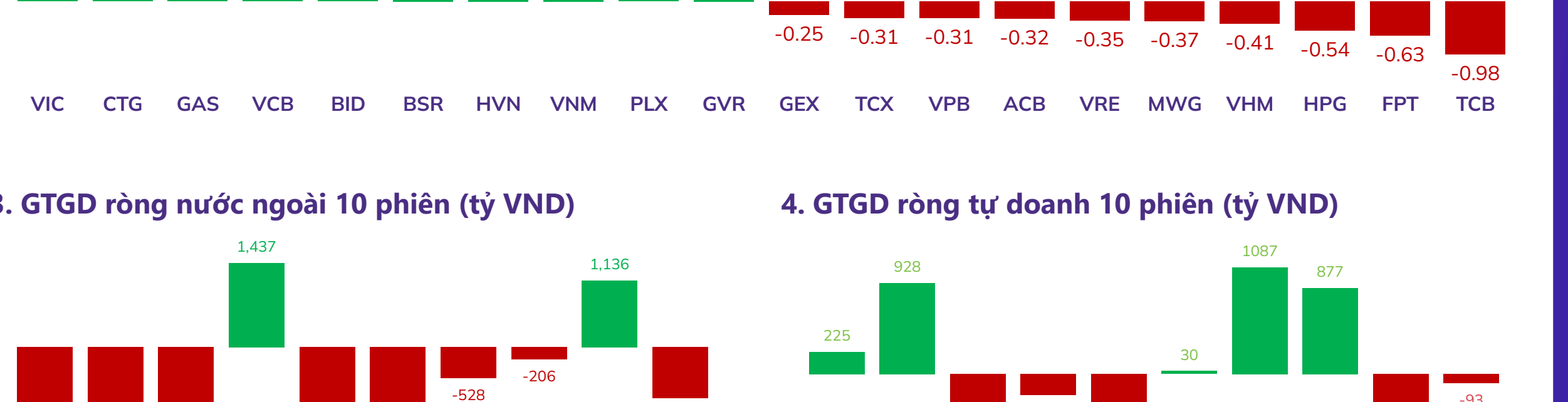
121

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 05/11/2025

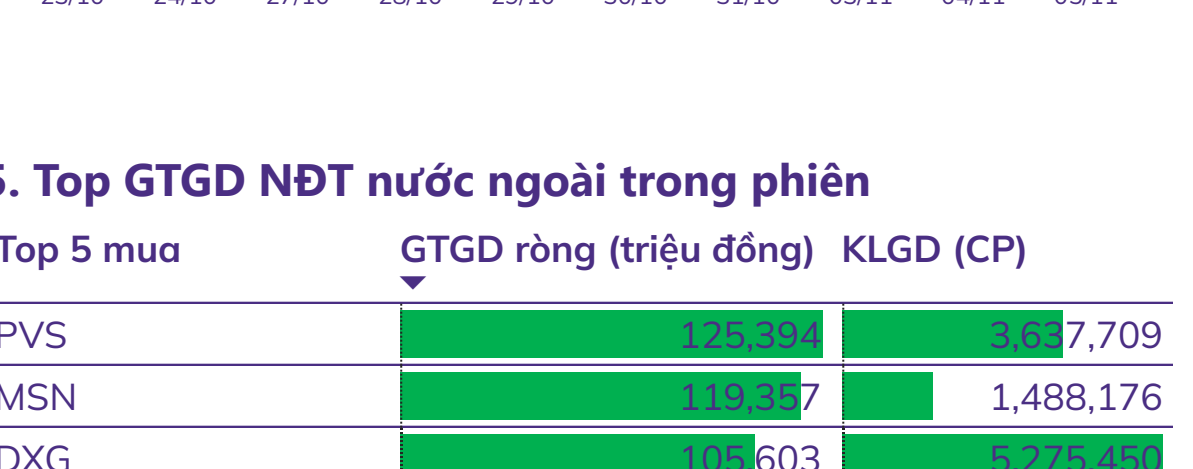
1. Độ rộng thị trường



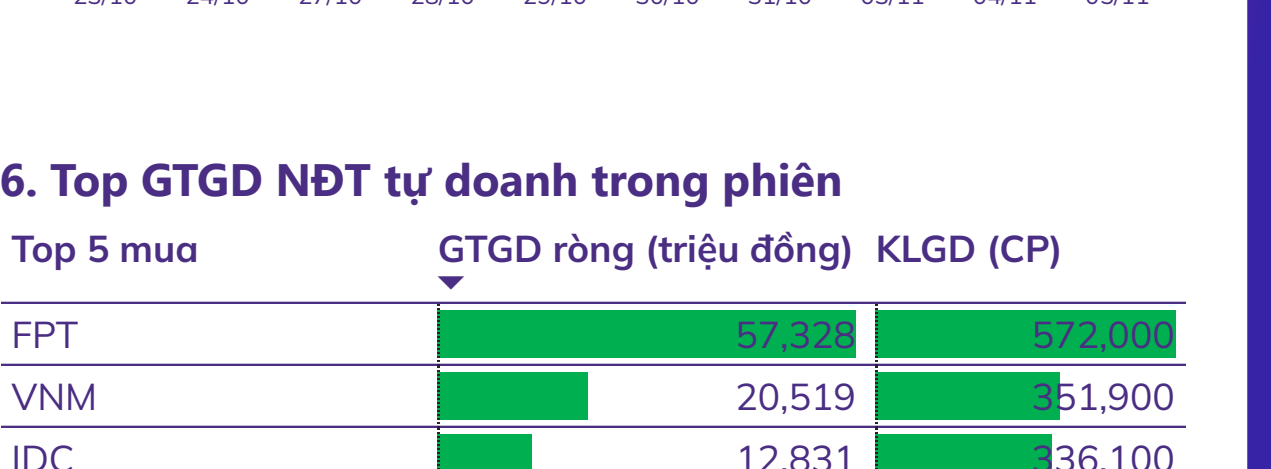
2. Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)



4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)

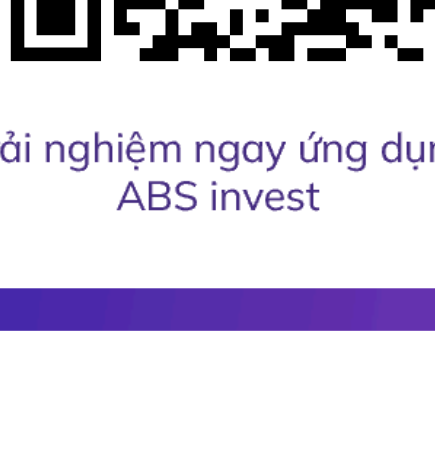


5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên

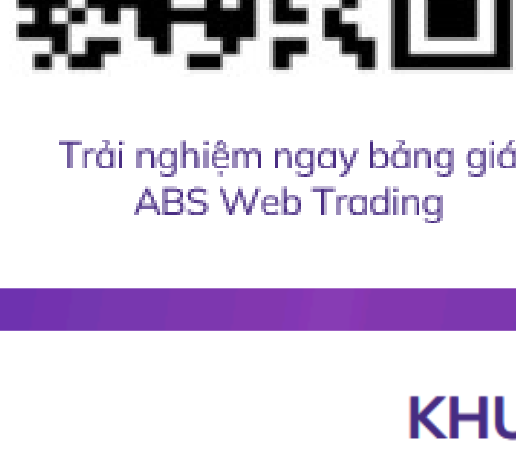
Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
PVS	1,251,317	1,167,709
MSN	1,111,317	1,488,176
DXG	1,076,603	1,479,946
FPT	86,986	868,375
PVD	83,650	1,500,134
Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
VCB	-1,010,000	-1,611,111
TCB	-1,010,000	-1,911,111
GEX	-1,010,000	-2,000,000
VRE	-1,010,000	-2,000,000
TCB	-1,010,000	-2,000,000

6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
FPT	1,251,317	1,167,709
VNM	20,519	51,900
IDC	12,831	36,100
STB	10,590	198,000
SHS	8,950	9,000
Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
HPG	-1,010,000	-1,611,111
MCH	-1,010,000	-1,911,111
NT2	-1,010,000	-2,000,000
PVS	-1,010,000	-2,000,000
VIC	-1,010,000	-2,000,000



Trải nghiệm ngay ứng dụng
ABS invest



Trải nghiệm ngay bảng giá
ABS Web Trading

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: [ABS.VN](https://abs.vn)

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.

